

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT**

VŨ THỊ THU THỦY

**CÁC YÊU CẦU HỢP PHÁP VÀ HỢP LÝ
ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH**

Chuyên ngành: Lý luận và Lịch sử Nhà nước và Pháp luật

Mã số: 60 38 01

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2014

Công trình được hoàn thành tại
KHOA LUẬT - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Cán bộ hướng dẫn khoa học: GS. TS. PHẠM HỒNG THÁI

Phản biện 1:.....

Phản biện 2:

**Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp
tại Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi: giờ ngày tháng..... năm.....

Có thể tìm hiểu luận văn tại

Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội

Trung tâm tư liệu – Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội

MỤC LỤC

Trang phụ bì

Lời cam đoan

Lời cảm ơn

Mục lục

Danh mục các chữ viết tắt

Danh mục bảng

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CÁC YÊU CẦU HỢP PHÁP VÀ HỢP LÝ ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH	5
1.1. Khái quát chung về quyết định hành chính	5
1.1.1. Khái niệm, đặc điểm	5
1.1.2. Phân loại quyết định hành chính	13
1.2. Yêu cầu về tính hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính	16
1.2.1. Khái quát về tính hợp lý và hợp pháp của quyết định hành chính	16
1.2.2. Tính hợp pháp của quyết định hành chính	19
1.2.3. Tính hợp lý của quyết định hành chính	25
1.2.4. Vai trò của tính hợp pháp và hợp lý trong việc đánh giá chất lượng của quyết định hành chính	27
1.2.5. Mối quan hệ giữa tính hợp pháp và tính hợp lý trong quyết định hành chính	29
Chương 2: THỰC TRẠNG VIỆC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HỢP PHÁP VÀ HỢP LÝ CỦA QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH Ở VIỆT NAM	40
2.1. Điều kiện đáp ứng yêu cầu hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính ở Việt Nam	40
2.1.1. Điều kiện khách quan	40

2.1.2.	Pháp luật hiện hành.....	41
2.1.3.	Trình độ cán bộ, công chức nhà nước làm công tác quản lý hành chính nhà nước nói chung và ban hành quyết định hành chính nói riêng	42
2.1.4.	Cơ chế kiểm tra và xử lý quyết định khiếm khuyết, truy cứu trách nhiệm pháp lý người ra quyết định sai trái	44
2.2.	Tình hình ban hành và thực hiện quyết định hành chính ở Việt Nam	45
2.2.1.	Thực trạng tính hợp pháp của quyết định hành chính	45
2.2.2.	Thực trạng tính hợp lý của quyết định hành chính	55
2.3.	Đánh giá nguyên nhân của thực trạng đáp ứng yêu cầu hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính ở Việt Nam....	59
2.3.1.	Hệ thống luật, pháp luật hiện hành.....	59
2.3.2.	Những hoạt động chuyên môn trực tiếp ảnh hưởng tới hiệu lực của quyết định hành chính nhà nước.....	62
2.3.3.	Công tác tổ chức ban hành quyết định hành chính nhà nước	65
2.3.4.	Thực hiện cơ chế dân chủ trong xây dựng và áp dụng pháp luật	67
Chương 3: CÁC GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM CÁC YÊU CẦU HỢP PHÁP VÀ HỢP LÝ CỦA QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH		71
3.1.	Phương hướng chung và các quan điểm chủ đạo trong việc bảo đảm yêu cầu tính hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính	71
3.2.	Các giải pháp cụ thể	79
3.2.1.	Giải pháp về lập pháp	79
3.2.2.	Giải pháp về thực hiện pháp luật	81
KẾT LUẬN		85
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO		87

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Công dân được pháp luật bảo vệ là những quyền cơ bản của con người mà Hiến pháp của nhiều nước hiện nay trên thế giới đều công nhận. Đó cũng là một trong những nét đặc trưng của nền công lý hiện đại mà thế giới loài người văn minh ngày nay đã đấu tranh giành được. Tuy nhiên trong cuộc sống, đấu tranh xảy ra hàng ngày, quyền công dân được pháp luật bảo vệ chưa được thực thi một cách hữu hiệu, đầy đủ và kịp thời. Ở nhiều nước, nơi nào tình trạng độc đoán, chuyên quyền còn ngự trị thì quyền công dân được pháp luật bảo vệ chỉ tồn tại một cách hình thức trong các văn bản pháp luật mà thôi

Trong xu hướng phát triển của xã hội, các quan hệ xã hội ngày càng có xu hướng bị xâm hại không chỉ giữa cá nhân với cá nhân, mà còn giữa cơ quan công quyền với cá nhân. Trong hoạt động quản lý của mình các cơ quan công quyền với những Quyết định quản lý có tính chất ảnh hưởng đến các quan hệ xã hội trong xã hội. Trong đó với những quyết định hành chính của cơ quan hành chính nhà nước có vai trò rất quan trọng trong hoạt động quản lý nhà nước, là hoạt động có tính chất ảnh hưởng đến quan hệ xã hội công dân nhiều nhất.

Với việc ra đời Tòa Hành Chính và đặc biệt là của Luật tố tụng hành chính Việt Nam 2010, có hiệu lực ngày 01/07/2011, đã đưa ra được cách nhìn nhận và đánh giá toàn diện, sâu sắc và cụ thể hơn đối với quyết định hành chính. Trong đó, chất lượng của một quyết định hành chính cần được xem xét ở hai khía cạnh: tính hợp pháp và tính hợp lý. Cùng với những thay đổi của tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và văn hoá cũng như sự thay đổi trong quy định về luật, chúng ta cần nhìn nhận một cách chính xác hơn các yêu cầu về tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định hành chính.

2. Tình hình nghiên cứu của đề tài

Trên thực tế vẫn còn tồn tại những văn bản pháp luật: ban hành trái

thẩm quyền, nội dung trái pháp luật, các quy trình không phù hợp, lạc hậu với thực tiễn của đời sống xã hội... Bên cạnh đó, công tác kiểm tra phát hiện, xử lý các văn bản pháp luật ban hành không phù hợp với các yêu cầu hợp pháp và hợp lý không đáp ứng được yêu cầu của thực tế, nhiều văn bản đã gây hậu quả nghiêm trọng đến đời sống xã hội. Trong số văn bản pháp luật sai trái đó thì đa số là các quyết định hành chính nhà nước do các cơ quan hành chính nhà nước hoặc cá nhân có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước ban hành làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Trong tình hình đó, đã có một số các công trình nghiên cứu về vấn đề này:

- Phạm Hồng Thái (Chủ biên)(2001), Sách “Quyết định hành chính, hành vi hành chính - Đối tượng xét xử hành chính của toà án”, Nxb. Tổng hợp Đồng Nai, Đồng Nai

- Bùi Thị Đào, Luận án tiến sĩ luật học (2008) “Tính hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính”;

- Lê Ngọc Anh, Khoá luận tốt nghiệp, Đại học Luật Hà Nội (2011), Vai trò của quyết định hành chính trong quản lý hành chính nhà nước

- Nguyễn Văn Quang, Tạp chí Luật học, số 4/2004 “Về xác định các căn cứ đánh giá tính hợp pháp của quyết định hành chính trong xét xử các vụ án hành chính”;

- Nguyễn Hoàng Anh, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 7/2005 “Những căn cứ đánh giá tính hợp pháp của quyết định hành chính trong xét xử hành chính ở Cộng hòa Pháp và Vương quốc Bỉ”

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu đã phân tích được thấu đáo những vấn đề chung nhất về tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định hành chính, tuy nhiên, với những biến đổi không ngừng của tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, cũng như những thay đổi về mặt lập pháp, đặc biệt với sự ra đời của Luật Tố tụng hành chính 2010, Luật khiếu nại

năm 2011, Luật tố cáo năm 2011, Luận văn là công trình đi sâu vào phân tích một cách toàn diện, đầy đủ và có hệ thống vấn đề yêu cầu của quyết định hành chính chưa được đề cập đến trong những công trình nêu trên, từ đó tìm ra những ưu nhược điểm, nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật về các yêu cầu của quyết định hành chính nói riêng cũng như một số khía cạnh về nền hành chính nói chung.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của Luận văn

- Làm rõ các yêu cầu, đặc điểm, tính chất và vai trò của tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định hành chính
- Làm rõ mối quan hệ giữa tính hợp pháp và tính hợp lý
- Đánh giá được hiện trạng đáp ứng các yêu cầu về tính hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính trên thực tế
- Đánh giá những điều kiện để thực hiện các yêu cầu đó
- Đánh giá được những nguyên nhân và khó khăn trong việc thực hiện các yêu cầu đã nêu
- Đề xuất các giải pháp nhằm đáp ứng và thực hiện tốt các yêu cầu về tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định hành chính

4. Giới hạn nghiên cứu của Luận văn

Quyết định hành chính là loại quyết định pháp luật được sử dụng phổ biến trong hoạt động của bộ máy nhà nước với nội dung, hình thức, tính chất khác nhau, nhưng để nội dung nghiên cứu vừa tập trung, vừa bao quát được những đặc trưng cơ bản của quyết định hành chính, đồng thời có giá trị thiết thực đối với những hoạt động cần thiết, quan trọng trong quản lý hành chính, luận văn chỉ nghiên cứu quyết định hành chính được thể hiện dưới dạng văn bản do các chủ thể trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước Việt Nam ban hành.

5. Phương pháp nghiên cứu của Luận văn

Trong quá trình viết và hoàn thiện Luận văn này, tác giả đã cố gắng dày công học hỏi, nghiên cứu, thu thập tài liệu để lấy thông tin và các kiến

thức cần thiết giúp cho việc hoàn thiện đề tài. Và trong khi viết, tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu chủ yếu, đó là phương pháp nghiên cứu duy vật biện chứng và phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh.

Sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp để tổng hợp, phân tích các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung nghiên cứu.

6. Ý nghĩa của Luận văn

Những kiến thức khoa học trong Luận văn có ý nghĩa thiết thực, bổ ích, cần thiết, là tài liệu tham khảo phục vụ cho việc học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở đào tạo Luật ở Việt Nam. Luận văn nêu ra những vướng mắc, bất cập trong việc đáp ứng yêu cầu hợp pháp, hợp lý của quyết định hành chính, từ đó đưa ra những giải pháp để hoàn thiện và nâng cao hiệu quả của các quyết định hành chính trên thực tế.

7. Kết cấu của Luận văn

Ngoài phần mở đầu, mục lục, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, Luận văn gồm 3 chương như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận về các yêu cầu hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính

Chương 2: Thực trạng việc đáp ứng yêu cầu hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính

Chương 3: Các giải pháp đáp ứng yêu cầu hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CÁC YÊU CẦU HỢP PHÁP VÀ HỢP LÝ ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH

1.1. Khái quát chung về quyết định hành chính

1.1.1. Khái niệm, đặc điểm

Theo Từ điển Tiếng Việt, “quyết định” là: định một cách chắc chắn với ý nhất định phải thực hiện

Theo giáo trình Luật hành chính Khoa Luật Trường Đại học Quốc Gia Hà Nội thì quyết định bắt nguồn từ thuật ngữ La tinh “actus” có nghĩa là hành động, hành vi.

Từ điển giải thích thuật ngữ luật học đã định nghĩa quyết định hành chính là “kết quả sự thể hiện ý chí quyền lực đơn phương của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, những người có chức vụ, các tổ chức và cá nhân được Nhà nước trao quyền, thực hiện trên cơ sở và để thi hành pháp luật, theo trình tự và hình thức do pháp luật quy định hướng tới việc thực hiện nhiệm vụ quản lý hành chính trong lĩnh vực hoặc vấn đề được phân công phụ trách”

Đặc trưng của quyết định hành chính trong quản lý hành chính nhà nước, cụ thể là:

Thứ nhất, quyết định hành chính là sản phẩm hoạt động của các chủ thể quản lý hành chính nhà nước có thẩm quyền

Thứ hai, quyết định hành chính mang tính quyền lực nhà nước

Thứ ba, các quyết định hành chính được ban hành theo trình tự thủ tục, dưới hình thức được pháp luật quy định

Quan niệm về quyết định hành chính dưới góc độ của pháp luật:

Khái niệm về quyết định hành chính dưới góc nhìn của Luật khiếu nại:

Theo qui định tại khoản 8, Điều 2 của Luật Khiếu nại năm 2011 thì quyết định hành chính là “văn bản do cơ quan hành chính nhà nước hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước ban hành để quyết định về một vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể”.

Khái niệm về quyết định hành chính theo quy định của Luật tổ tụng hành chính:

Khoản 1 Điều 3 của Luật TTHC năm 2010 quy định “Quyết định hành chính là văn bản do cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan, tổ chức khác hoặc người có thẩm quyền trong các cơ quan, tổ chức đó ban hành,

quyết định về một vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể.”

1.1.2. Phân loại quyết định hành chính

Có nhiều căn cứ để phân loại quyết định hành chính nhà nước. Tuy nhiên, có một số căn cứ chủ đạo như sau: [19, tr.174-179]

** Căn cứ vào tính chất pháp lý, quyết định hành chính nhà nước được chia ra làm quyết định chủ đạo, quyết định quy phạm và quyết định cá biệt*

- Quyết định chủ đạo
- Quyết định quy phạm
- Quyết định cá biệt

** Căn cứ vào chủ thể ban hành, quyết định hành chính có thể được rất nhiều chủ thể ban hành nếu thỏa mãn các điều kiện*

Được pháp luật quy định thẩm quyền quản lý nhà nước.

Được pháp luật cho phép ban hành quyết định hành chính (có thể ở dạng văn bản hoặc mệnh lệnh hành chính...)

Quyết định hành chính ban hành phải là quyết định dưới luật, nhằm thi hành luật. Với cách tiếp cận như vậy, số chủ thể này rất dồi dào, nên tạm chia thành 2 nhóm:

Nhóm 01: Cơ quan, cán bộ hành chính nhà nước.

Nhóm 02: Các chủ thể khác có thẩm quyền hành chính nhà nước.

** Căn cứ vào phạm vi lãnh thổ*

Theo căn cứ này thì có các quyết định hành chính có hiệu lực trên phạm vi cả nước và có hiệu lực trên từng địa phương.

1.2. Yêu cầu về tính hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính

1.2.1. Khái quát về tính hợp lý và hợp pháp của quyết định hành chính

Hợp pháp - hiểu một cách chung nhất là việc mọi người phải sống và hành động theo đúng quy định của pháp luật

Hợp lý, thực chất vẫn là giải quyết công việc trên tinh thần của luật

pháp, các quy định của pháp luật, song các yếu tố ngoại cảnh, ngoài luật nhưng phù hợp với cuộc sống (không trái với Hiến pháp và pháp luật), cũng được vận dụng để giải quyết thấu đáo, công bằng và phù hợp nhất với nội dung khiếu nại mà các bên có liên quan cùng hướng đến.

1.2.2. Tính hợp pháp của quyết định hành chính

Về phương diện lý luận, việc đưa ra những tiêu chí chung để đánh giá tính hợp pháp của quyết định hành chính dường như là điều không quá phức tạp. Hợp pháp, với nghĩa chung nhất là “*đúng với pháp luật*”

** Đúng chủ thể có thẩm quyền theo quy định pháp luật ban hành*

Trong quản lý hành chính nhà nước, để giải quyết các công việc cụ thể phát sinh trong từng lĩnh vực, pháp luật đều xác định rõ chủ thể nào (cơ quan, tổ chức hay cá nhân nào trong cơ quan, tổ chức đó) được phép thực hiện hoạt động và tương ứng với nội dung này là thẩm quyền ban hành quyết định hành chính để giải quyết công việc đó.

** Có nội dung phù hợp với pháp luật*

Quyết định hành chính không những phải được ban hành đúng thẩm quyền mà nội dung các quyết định hành chính đó phải phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan. Nói cách khác, các mệnh lệnh pháp luật cụ thể được ghi nhận trong các quyết định hành chính phải được xây dựng trên cơ sở và để thi hành nội dung quy định của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

** Phù hợp với pháp luật về trình tự, thủ tục và hình thức ban hành*

Các yêu cầu về trình tự, thủ tục và hình thức ban hành luôn được pháp luật đặt ra với quyết định hành chính. Tuy vậy, cũng giống như các yêu cầu khác, nội dung chi tiết của yêu cầu này có thể được thể hiện ở nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau và tương đối phong phú, đa dạng.

1.2.3. Tính hợp lý của quyết định hành chính

Tính hợp lý của quyết định hành chính được thể hiện ở những điểm sau:

** Quyết định hành chính đảm bảo được lợi ích của Nhà nước và nguyện vọng của nhân dân, là phương tiện để phản ánh ý chí, nguyện vọng của đối tượng quản lý tiêu biểu là nhân dân lao động, nhằm bảo đảm kết hợp hài hòa lợi ích của các giai tầng trong xã hội.*

** Quyết định hành chính phải xuất phát từ yêu cầu khách quan của tình hình thực tế*

** Ngôn ngữ của quyết định hành chính phải rõ ràng, dễ hiểu, ngắn gọn, thuật ngữ pháp lý phải chính xác, không được đa nghĩa.*

** Quyết định hành chính phải có tính dự báo, quyết định hành chính được ban hành không đơn thuần chỉ để giải quyết một công việc nhất định mà nó nhằm mục đích quản lý hoạt động xã hội trong liên quan đến lĩnh vực hành chính.*

** Quyết định hành chính phải có tính khả thi, sự khả thi được đánh giá ở sự phù hợp với nội dung của văn bản với các điều kiện kinh tế- xã hội.*

1.2.4. Vai trò của tính hợp pháp và hợp lý trong việc đánh giá chất lượng của quyết định hành chính

Chất lượng của một quyết định hành chính được xem xét qua tính hợp pháp và tính hợp lý. Đó là hai tiêu chuẩn đánh giá quyết định hành chính ở hai góc độ khác nhau, tuy độc lập nhưng lại có mối quan hệ mật thiết, thống nhất và bổ trợ cho nhau

Quyết định hành chính khi được ban hành chỉ có thể trở thành bộ phận hữu cơ của cơ chế điều chỉnh pháp luật và có hiệu quả khi nội dung và hình thức của chúng bảo đảm cả tính hợp pháp và tính hợp lý. Mặt khác, để bảo đảm tính hợp pháp và hợp lý của nội dung và hình thức quyết định thì thủ tục xây dựng và ban hành chúng cũng phải theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với lý luận và thực tiễn, nghĩa là thủ tục đó cũng phải bảo đảm tính hợp pháp và tính hợp lý. Trong đó, tính hợp pháp là yêu cầu cơ bản của nguyên tắc pháp chế, còn tính hợp lý là yêu cầu của nghệ thuật quản lý.

1.2.5. Mối quan hệ giữa tính hợp pháp và tính hợp lý trong quyết định hành chính

**** Sự thống nhất giữa tính hợp pháp và tính hợp lý***

Sự thống nhất thể hiện ngay trong các biểu hiện cụ thể của tính hợp pháp và tính hợp lý trong các yêu cầu đối với quyết định hành chính, trong việc đảm bảo chất lượng của quyết định hành chính.

- Sự thống nhất của tính hợp pháp, hợp lý của văn bản pháp luật trong các biểu hiện cụ thể của tính hợp pháp và hợp lý.

- Sự thống nhất của tính hợp pháp, tính hợp lý của quyết định hành chính thể hiện trong những yêu cầu đối với quyết định.

- Sự thống nhất của tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định hành chính thể hiện trong việc bảo đảm chất lượng của quyết định.

- Sự thống nhất giữa tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định hành chính thể hiện ở tính chất đại diện cho xã hội của Nhà nước.

**** Mối quan hệ giữa tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định hành chính thể hiện trong sự độc lập tương đối giữa chúng.***

- Sự độc lập của tính hợp pháp và tính hợp lý thể hiện trước hết trong những biểu hiện cụ thể của chúng và việc đánh giá tính hợp pháp, hợp lý của quyết định hành chính.

- Sự độc lập của tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định hành chính thể hiện trong sự tác động qua lại giữa chúng

- Sự độc lập giữa tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định hành chính thể hiện trong sự xung đột giữa chúng.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Tóm lại, quyết định hành chính có thể được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau, nhưng đều trực tiếp tạo ra những chuyển biến mọi mặt đời sống xã hội theo đúng mục đích, yêu cầu của quản lý hành chính. Tuy nhiên, để điều chỉnh được hiệu quả theo mục đích đề ra, quyết định hành chính được ban hành cần đạt được chất lượng cao. Có thể nói, chất lượng

của quyết định hành chính chỉ đảm bảo khi nó đáp ứng được hai yêu cầu chính yếu: hợp pháp và hợp lý. Các quy định của pháp luật về thủ tục xây dựng quyết định hành chính cũng như các hoạt động xây dựng quyết định hành chính trên thực tế đều thể hiện yêu cầu và mục đích tạo ra quyết định hành chính vừa hợp pháp, vừa hợp lý. Giữa tính hợp pháp và tính hợp lý có mối quan hệ biện chứng tác động qua lại lẫn nhau, yếu tố này quyết định yếu tố kia và ngược lại. Do đó, khi ban hành các quyết định hành chính, các cơ quan hành chính nhà nước cần vừa phải chú ý đến sự phù hợp của quyết định hành chính đó với hệ thống pháp luật hiện hành, nội dung, hình thức, quy cách thể hiện của văn bản, vừa phải chú trọng đến tính khả thi, đáp ứng được các yêu cầu và đòi hỏi của cuộc sống của quyết định hành chính mình ban hành.

Chương 2

THỰC TRẠNG VIỆC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HỢP PHÁP VÀ HỢP LÝ CỦA QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH Ở VIỆT NAM

2.1. Điều kiện đáp ứng yêu cầu hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính ở Việt Nam

2.1.1. Điều kiện khách quan

Hiện nay, Nhà nước ta vẫn đang kiên trì từng bước xây dựng chế độ kinh tế mới tiên tiến hiện đại, xoá bỏ những lề lối, thói quen cũ lạc hậu. Nhà nước chấp nhận sự tồn tại bình đẳng và hợp pháp của nhiều thành phần kinh tế, kinh tế Nhà nước vẫn giữ vai trò chủ đạo. Cơ chế kinh tế là kinh tế thị trường nhưng có sự quản lý của Nhà nước, nền kinh tế được vận hành bởi hai bàn tay: thị trường và Nhà nước. Nền kinh tế chuyển từ khép kín, đóng cửa, sang mở cửa, hội nhập với thế giới. Bên cạnh tình hình kinh tế, tình hình chính trị, xã hội, văn hoá theo đó cũng có hàng loạt những biến đổi quan trọng. Tình hình đó đem đến cho chúng ta những thách thức không hề nhỏ trong vấn đề quản lý hành chính nhà nước trên tất cả các phương diện của đời sống.

2.1.2. Pháp luật hiện hành

Vai trò của pháp luật hiện hành đối với việc đáp ứng yêu cầu hợp pháp và hợp lý hiệu lực của quyết định hành chính thể hiện trong sự phân định thẩm quyền của các cơ quan trong bộ máy nhà nước, trên cơ sở đó xác định tính hợp pháp của quyết định hành chính và tính phụ thuộc của quyết định hành chính này vào quyết định hành chính khác làm căn cứ cho việc áp dụng vào thực tế.

Bên cạnh đó, pháp luật còn có quy định về vai trò của một số quyết định trong việc cụ thể hoá, giải thích, hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện những quyết định quy phạm khác, làm tiền đề cho việc xác định hiệu lực pháp lý của những quyết định này: quyết định được sử dụng để cụ thể hóa, giải thích, hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện có hiệu lực thấp hơn quyết định chính

2.1.3. Trình độ cán bộ, công chức nhà nước làm công tác quản lý hành chính nhà nước nói chung và ban hành quyết định hành chính nhà nước nói riêng

Trình độ của đội ngũ cán bộ công chức nhà nước, đặc biệt là của những người soạn thảo quyết định hành chính nhà nước là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp và sâu sắc tới hiệu lực của quyết định.

Do hoạt động quản lý hành chính nhà nước có tính đa dạng, phức tạp cao, nên đòi hỏi về trình độ đối với cán bộ, công chức nhà nước là tương đối toàn diện, tuy nhiên yếu tố quyết định vẫn là trình độ pháp luật và trình độ quản lý

2.1.4. Cơ chế kiểm tra và xử lý quyết định khiếm khuyết, truy cứu trách nhiệm pháp lý người ra quyết định sai trái

Cơ chế kiểm tra, xử lý các quyết định khiếm khuyết, truy cứu trách nhiệm pháp lý đối với người ra quyết định sai trái là cách thức tổ chức bộ máy để tiến hành những hoạt động nói trên; là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp và sâu sắc tới hiệu lực của quyết định hành chính nhà nước. Xác lập cơ chế hợp lý là tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi để nhanh chóng phát hiện

những quyết định khiếm khuyết, có những giải pháp phù hợp loại bỏ những khiếm khuyết ra khỏi quyết định hoặc loại bỏ quyết định ra khỏi hệ thống quyết định hành chính nhà nước; kịp thời ngăn chặn những tác hại mà quyết định có thể gây ra, sớm đề ra những giải pháp khoa học, hợp lý để thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

2.2. Tình hình ban hành và thực hiện quyết định hành chính ở Việt Nam

Bên cạnh những tiến bộ đã đạt được, thực tế vẫn còn những sai sót sau:

2.2.1. Thực trạng tính hợp pháp của quyết định hành chính

2.2.1.1. Về thẩm quyền

Có những sai phạm khi các chủ thể ban hành những quyết định vượt quá thẩm quyền của mình, hay sai thẩm quyền,....

2.2.1.2. Về tính hợp pháp về nội dung

** Trên thực tế vẫn còn tình trạng chưa có sự thống nhất giữa nội dung văn bản hướng dẫn với chính văn bản luật, pháp lệnh được hướng dẫn*

** Về căn cứ pháp lý ban hành văn bản*

Tình trạng sử dụng văn bản làm căn cứ pháp lý đã hết hiệu lực pháp luật, bỏ sót căn cứ pháp lý, sai về căn cứ còn tương đối nhiều.

** Về sự phù hợp của hình thức văn bản với nội dung văn bản*

Do nhiều nguyên nhân nên trên thực tế vẫn còn xảy ra một số trường hợp mâu thuẫn giữa hình thức và nội dung. Có những vấn đề lẽ ra phải ban hành bằng Nghị định của Chính phủ nhưng lại được quy định dưới hình thức Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, vẫn còn hiện tượng Bộ, ngành, địa phương dùng hình thức công văn để hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết hoặc để quy định các vấn đề thuộc chức năng quản lý nhà nước của mình.

Văn bản QPPL được ban hành dưới hình thức tên loại không theo luật định như Công văn, Thông báo, Kết luận để ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành cũng khá phổ biến trong hoạt động

ban hành văn bản QPPL của UBND các cấp ở tất cả các địa phương và kéo dài từ nhiều năm nay.

** Về tính thống nhất và đồng bộ của văn bản trong hệ thống pháp luật*

Trong một số lĩnh vực, tính thống nhất, đồng bộ của tác văn bản pháp luật cũng chưa được bảo đảm một cách triệt để. Có trường hợp các điều khoản trong cùng một văn bản cũng mâu thuẫn nhau. Thực trạng trên làm cho hệ thống pháp luật mâu thuẫn, chông chéo, khó thi hành hay không thi hành được vì phải chờ Văn bản chỉ đạo giải quyết của cấp trên.

2.2.1.3. Về trình tự, thủ tục ban hành văn bản

Vẫn còn tình trạng vi phạm về trình tự soạn thảo và ban hành, hình thức văn bản cụ thể như: có dự thảo văn bản được xây dựng còn chưa được đưa ra lấy ý kiến đóng góp của các ngành liên quan, chưa gửi tới cơ quan có thẩm quyền thẩm định dự thảo văn bản trước khi trình cơ quan có thẩm quyền ký ban hành...

2.2.1.4. Về hình thức văn bản

- Các văn bản về nội dung có chứa quy phạm pháp luật nhưng ở phần số và ký hiệu không có năm ban hành; Số của loại văn bản này cũng được đánh chung với các văn bản cá biệt.

- Ban hành các văn bản thuộc nhóm văn bản hành chính thông thường nhưng có tính chất quy phạm (văn bản quy phạm pháp luật phụ hay văn bản đi kèm) như kế hoạch, đề án, chương trình mà không có Quyết định kèm theo.

- Nhiều quyết định xử phạt vi phạm hành chính không ghi đầy đủ, rõ ràng thời gian ra quyết định, họ tên, địa chỉ, nghề nghiệp người hoặc tổ chức vi phạm, biên bản không ghi đầy đủ hành vi vi phạm; Số thứ tự của các điều ghi bằng số La Mã chứ không ghi bằng số Ả rập như theo quy định.

- Sử dụng tên gọi văn bản không theo quy định của nhà nước. Sử dụng văn bản hành chính thông thường để thay cho quyết định như thông báo, công văn, biên bản thay cho quyết định hành chính

2.2.2. Thực trạng tính hợp lý của quyết định hành chính

2.2.2.1. Về tính kịp thời và khả năng dự báo của quyết định hành chính

Việc chậm ban hành văn bản hướng dẫn đã làm cho pháp luật chậm được thực thi, làm giảm hiệu quả và hiệu lực của pháp luật trong cuộc sống

2.2.2.2. Về khả năng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội, phản ánh ý chí nguyện vọng của nhân dân

Trong thời gian gần đây, một trong những nguyên nhân gây bất ổn trên thị trường là do quyết định ban hành chưa tính đến yếu tố này một cách thấu đáo. Việc quyết định hành chính cùng các biện pháp can thiệp quá sâu vào các hoạt động của thị trường, khiến thị trường không vận hành đúng quy luật cung cầu dẫn đến tác động ngược trở lại đến phát triển kinh tế và các doanh nghiệp phải "lách luật" để "tồn tại".

2.2.2.3. Về tính khả thi

Văn bản phù hợp của văn bản với khả năng, điều kiện thực hiện thì mới phát huy được hiệu lực trên thực tế. Ví dụ như Nghị định số 32/2007/NĐ-CP về cấm xe tự chế ban hành mà chưa có phương án giải quyết "miếng com, manh áo" cho người dân chạy xe và gia đình của họ...

2.2.2.4. Về ngôn ngữ, văn phong

Thực tế cho thấy việc sử dụng ngôn ngữ trong văn bản của cơ quan nhà nước hiện nay vẫn còn nhiều bất cập. Trong các văn bản hiện nay có thể phát hiện thấy đa dạng các loại lỗi ngôn ngữ như lỗi dùng từ, sử dụng thuật ngữ, đặt câu, dùng dấu câu thiếu chuẩn xác, dùng từ ngữ địa phương, sử dụng cách diễn đạt thuộc ngôn ngữ nói trong văn bản, diễn đạt không chính xác, rõ ràng, lung củng, dài dòng, khó hiểu...

2.3. Đánh giá nguyên nhân của thực trạng đáp ứng yêu cầu hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính ở Việt Nam

2.3.1. Hệ thống luật, pháp luật hiện hành

Trong hệ thống pháp luật hiện hành cũng đang tồn tại nhiều điểm bất cập, như: sự không hợp lý, thiếu cụ thể về thẩm quyền của các cơ quan

hành chính nhà nước; sự không khoa học về nội dung quản lý, đặc biệt là quản lý kinh tế; sự không kịp thời có quyết định để điều chỉnh những vấn đề quan trọng của nền kinh tế thị trường, như: thị trường bất động sản, thị trường công nghệ; sự rườm rà về thủ tục giải quyết công việc...

2.3.2. Những hoạt động chuyên môn trực tiếp ảnh hưởng tới hiệu lực của quyết định hành chính nhà nước

Những hoạt động chuyên môn này rất đa dạng mà điển hình là: lập chương trình, kế hoạch, khảo sát, nghiên cứu, soạn thảo, thẩm định. Tuy nhiên, nếu so với nhu cầu thực tiễn thì lượng kinh phí hàng năm chi cho công tác này vẫn rất hạn chế và không kịp thời nên nhiều dự thảo được soạn thảo cầm chừng hoặc chỉ nằm trong dự kiến; nhiều hoạt động cần thiết bị cắt xén, không được thực hiện, vừa làm cho việc ban hành bị chậm trễ, vừa tạo ra những khiếm khuyết khác trong quyết định.

2.3.3. Công tác tổ chức ban hành quyết định hành chính nhà nước

Công tác cán bộ hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế trong tất cả các khâu: cơ cấu, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và đãi ngộ đối với những người làm công tác soạn thảo quyết định

Mặt khác, việc sử dụng cán bộ, công chức chưa thực sự phù hợp với ngành nghề được đào tạo, với sở trường của mỗi người cũng là một hiện tượng phổ biến hiện nay

Thêm vào đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ không có quy hoạch, kế hoạch cụ thể

Ngoài ra, việc không xử lý hoặc xử lý không nghiêm minh đối với những người ra quyết định sai trái đã tạo tâm lý không tốt: nhân dân thiếu tin tưởng

2.3.4. Thực hiện cơ chế dân chủ trong xây dựng và áp dụng pháp luật

Ở nhiều địa phương, hiện tượng thiếu dân chủ, không tôn trọng ý kiến và lợi ích chính đáng của nhân dân vẫn còn khá phổ biến. Điều đó không chỉ làm cho các cấp chính quyền xa rời quần chúng, không nắm bắt

được tâm tư nguyện vọng và diễn biến tư tưởng trong nhân dân, không được nhân dân ủng hộ mà trong nhiều trường hợp còn đặt chính quyền trong thế đối lập, mâu thuẫn gay gắt với nhân dân, làm bùng nổ các khiếu kiện kéo dài và đông người tham gia.

Việc công khai hoá hoạt động của cơ quan chính quyền chưa thực sự được tôn trọng. Ngay đối với những việc pháp luật buộc phải công khai hoá, như: quy hoạch đô thị, biểu giá đền bù khi thu hồi đất... thì ở nhiều địa phương vẫn còn hiện tượng bưng bít thông tin, tạo cơ hội cho một số cá nhân có hành vi vụ lợi, vi phạm pháp luật

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Tóm lại, trong thời gian qua, chất lượng của các quyết định hành chính ngày càng được nâng cao đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của thực tiễn quản lý hành chính. Tuy nhiên, vẫn còn một số lượng đáng kể quyết định hành chính không hợp pháp, không hợp lý với các dạng biểu hiện chủ yếu là: ban hành trái thẩm quyền; có nội dung trái pháp luật, không thống nhất với các quy định có cùng giá trị pháp lý; ban hành không đúng hình thức pháp luật quy định; không đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn quản lý, gây tổn hại cho xã hội hoặc hiệu quả quản lý thấp. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến việc ban hành quyết định hành chính không hợp pháp, không hợp lý mà những nguyên nhân chủ yếu là có những quy định của pháp luật về thẩm quyền ban hành quyết định hành chính không đủ rõ ràng để xác định thẩm quyền của từng cơ quan, cá nhân trong những trường hợp cụ thể; do sự thiếu thống nhất của hệ thống pháp luật; do các chủ thể ban hành quyết định hành chính bị chi phối bởi những nhu cầu quản lý trước mắt mà không tính hết những lợi ích lâu dài; do chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm của các chủ thể tham gia vào quá trình xây dựng, kiểm tra, giám sát, xử lý quyết định cũng như thiếu chế độ trách nhiệm rõ ràng đối với cơ quan, cá nhân ban hành quyết định hành chính sai phạm.

Chương 3

CÁC GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM CÁC YÊU CẦU HỢP PHÁP VÀ HỢP LÝ CỦA QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH

3.1. Phương hướng chung và các quan điểm chủ đạo trong việc bảo đảm yêu cầu tính hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính

Nguyên tắc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật là những tư tưởng chỉ đạo phản ánh khái quát những sự việc khách quan liên quan tới quá trình “nâng” ý chí nhà nước lên thành pháp luật. Đây là những cơ sở quan trọng của toàn bộ quá trình xây dựng pháp luật, đòi hỏi tất cả các chủ thể tham gia vào quá trình ban hành, sửa đổi hay bãi bỏ các qui phạm pháp luật phải nghiêm chỉnh tuân theo, bao gồm:

Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam

Nguyên tắc này xuất phát từ vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam đối với nhà nước và xã hội. Đường lối chính sách của Đảng luôn giữ vai trò chỉ đạo đối với nội dung, phương hướng xây dựng pháp luật của Nhà nước

Nguyên tắc khách quan

Pháp luật là hiện tượng có tính khách quan, pháp luật sinh ra do nhu cầu đòi hỏi của xã hội, phản ánh đúng nhu cầu khách quan của xã hội, xuất phát từ thực tế cuộc sống, phù hợp với thực tế cuộc sống. Nhà làm luật không tự làm ra luật, họ chỉ ghi nhận những quy luật phát triển của xã hội bằng những ký tự được gọi là quy phạm pháp luật. Bất luận trong khía cạnh nào, pháp luật cũng là sự nhận thức chủ quan của con người đối với thế giới khách quan, con người nhận thức tồn tại xã hội rồi đưa ra các quy tắc xử sự chung (pháp luật). Do vậy, quá trình xây dựng pháp luật phải phản ánh được những yêu cầu khách quan về sự cần thiết phải điều chỉnh bằng pháp luật đối với các quan hệ xã hội nhất định

Nguyên tắc khoa học

Nguyên tắc này không chỉ đòi hỏi đối với nội dung của các quy định

pháp luật mà còn đòi hỏi đối với cả hình thức thể hiện của chúng. Về nội dung các quy định pháp luật phải được xây dựng trên cơ sở những thành tựu khoa học mới nhất, về hình thức bố cục, cấu trúc, cách thức trình bày các quy phạm pháp luật, văn bản pháp luật... phải mang tính khoa học. Xây dựng pháp luật trên cơ sở khoa học chính là điều kiện để đảm bảo hiệu lực và hiệu quả thực tế của các văn bản, quy phạm pháp luật.

Nguyên tắc dân chủ

Nguyên tắc này xuất phát từ nhu cầu tham gia rộng lớn của nhân dân và đảm bảo cho đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia vào hoạt động xây dựng pháp luật nhằm làm cho pháp luật thể hiện được ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân trong xã hội. Mặt khác nó cho phép phát huy được trí tuệ của đông đảo các tầng lớp nhân dân trong xã hội vào hoạt động xây dựng pháp luật, đồng thời cũng góp phần nâng cao hơn ý thức pháp luật của nhân dân

Nguyên tắc pháp chế

Một là, tuân thủ thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành pháp luật

Hai là, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật

Nguyên tắc bảo đảm sự hài hoà về lợi ích giữa các lực lượng xã hội

Pháp luật phụ thuộc ý chí của nhà nước, xuất phát từ lợi ích nhà nước, giai cấp, dân tộc, nhà nước thông qua các cơ quan có thẩm quyền ban hành pháp luật. Tuy nhiên, để giữ cho xã hội ổn định, pháp luật được mọi người tôn trọng và thực hiện thì Nhà nước phải luôn chú ý bảo đảm sự hài hoà về mặt lợi ích của các lực lượng khác nhau trong quá trình ban hành pháp luật

Nguyên tắc bảo đảm tính công khai trong quá trình xây dựng pháp luật

Việc công khai quá trình xây dựng pháp luật là cần thiết trừ trường hợp văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc bí mật nhà nước. Cần quán triệt tinh thần là xây dựng pháp luật không chỉ là công việc của nhà

nước mà còn là công việc của toàn xã hội, nên cần phải để dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra

Nguyên tắc bảo đảm tính khả thi của các quy định pháp luật

Khi xây dựng pháp luật luôn phải chú ý để làm sao các quy định pháp luật phải có khả năng thực hiện được trên thực tế. Sự phù hợp với các điều kiện thực tế (về vật chất, kỹ thuật, tổ chức...) bảo đảm cho quy định pháp luật có thể thi hành được trên thực tế. Nếu quy định pháp luật không phù hợp với thực tế thì nó sẽ khó được thi hành trong thực tế hoặc được thi hành nhưng kém hiệu quả

3.2. Các giải pháp cụ thể

3.2.1. Giải pháp về lập pháp

Trong số các quyết định hành chính được ban hành, các quyết định hành chính cá biệt được coi là có ảnh hưởng thường xuyên, trực tiếp nhất đối với đời sống trên thực tế. Do đó, việc ban hành những quyết định hành chính cá biệt đảm bảo được tính hợp pháp và hợp lý sẽ có tính quyết định đến hiệu quả của hoạt động quản lý hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước

Ngoài ra, để chấm dứt tình trạng thiếu nhất quán giữa các địa phương thì trong văn bản của cấp có thẩm quyền ở trung ương cần đưa ra khung tối đa, tối thiểu. Một số loại hành vi có thể ấn định mức chung cho cả nước, song cũng nên lựa chọn một số loại hành vi giao cho cơ quan nhà nước ở địa phương ấn định mức xử lý cụ thể. Điều này đòi hỏi phải ban hành Luật ban hành quyết định hành chính cá biệt

3.2.2. Giải pháp về thực hiện pháp luật

Thứ nhất, làm rõ cơ chế thu hồi và huỷ bỏ.

Thứ hai, Cần tăng cường sự tham gia của các cơ quan dân cử, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân địa phương vào công tác giám sát, kiểm tra hoạt động xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các quyết định hành chính của các chủ thể quản lý.

Ngoài ra, cần tăng cường hơn nữa vai trò của phản biện xã hội

Thứ ba, soạn thảo, ban hành quyết định quản lý là một hoạt động đặc thù. Những người tham gia công tác này đòi hỏi phải có trình độ chuyên môn và pháp lý vững vàng, kinh nghiệm tốt trong quản lý và phải nắm vững kỹ năng soạn thảo văn bản. Bởi vì, quyết định quản lý có những yêu cầu rất cụ thể, rõ ràng về tính hợp pháp và trong nhiều trường hợp là cả tính hợp lý.

Thứ tư, việc chuẩn hóa hệ thống thuật ngữ là rất quan trọng

Thứ năm, cấp trung ương cần mạnh dạn phân cấp quản lý cho địa phương, nhằm đề cao tính chủ động sáng tạo của địa phương trong hoạt động chấp hành - điều hành, hạn chế hiện tượng “xé rào” khá phổ biến và tình trạng mâu thuẫn, chông chéo của các văn bản

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Tóm lại, để nâng cao chất lượng của quyết định hành chính, đặc biệt là nâng cao tính hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính, đòi hỏi một lộ trình lâu dài, tổng quát và bền bỉ. Từ những thay đổi về mặt lập pháp cho đến những thay đổi về mặt ý thức và năng lực của cá nhân người cán bộ quản lý, phải được tiến hành bền bỉ và kiên quyết. Công tác thanh kiểm tra tính hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính cần được tiến hành một cách thực chất, đi kèm với công tác đánh giá, rút kinh nghiệm, cũng như xử phạt nghiêm minh những sai phạm tồn tại, có như vậy, yêu cầu về tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định hành chính mới được đảm bảo, từ đó nâng cao chất lượng và hiệu quả của các quyết định hành chính khi triển khai trên thực tế.

KẾT LUẬN

Tính hợp pháp, hợp lý là hai thuộc tính, hai tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của quyết định hành chính. Mức độ hợp pháp, hợp lý có ý nghĩa quyết định đến hiệu lực pháp lý và giá trị tác động thực tế của từng quyết định và cả hệ thống pháp luật. Vì vậy, các quy định của pháp luật cũng như hoạt động thực tiễn đều cố gắng tạo ra các quyết định hành chính vừa hợp pháp, vừa hợp lý. Tuy nhiên, trong khi tính hợp pháp là những quy định được quy định hữu hình trong luật thì tính hợp lý lại là những yếu tố đến từ thực tế vốn đa dạng, biến động, khó nắm bắt, vì vậy, làm thế nào để tạo ra quyết định hành chính hợp lý hoặc đánh giá tính hợp lý của một quyết định hành chính cụ thể tương đối khó khăn và khi quyết định đã được ban hành rồi thì đánh giá quyết định đó có hợp lý hay không để có thể xử lý kịp thời, tránh gây hậu quả bất lợi cho quản lý nhà nước là điều không dễ dàng.

Ngoài ra, hoạt động đánh giá tính hợp lý của quyết định hành chính là điều khó tiến hành trên thực tế, vì không thể đưa ra những chuẩn mực nào để đo đếm tính hợp lý của quyết định hành chính. Có những quyết định hành chính được coi là hợp lý với người này nhưng lại là bất hợp lý với người khác và ngược lại. Điều này dẫn đến tình trạng hầu hết các hoạt động bảo đảm chất lượng quyết định sau khi quyết định được ban hành cũng nghiêng về việc phát hiện và xử lý quyết định bất hợp pháp. Trong khi đó, thực tế đã cho thấy việc quyết định hành chính ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống đều xuất phát từ tính hợp lý của quyết định hành chính. Vì vậy, việc bảo đảm tính hợp pháp của quyết định hành chính là cần thiết, nhưng nếu chỉ tập trung chú ý đến tính hợp pháp mà coi nhẹ tính hợp lý thì pháp luật chỉ là những khuôn mẫu cứng nhắc, không có giá trị thực tiễn.

Với sự ra đời của Luật Tố tụng hành chính, sự đổi mới trong Hiến pháp, sự đẩy mạnh quá trình Cải cách Tư pháp quốc gia, sự chú trọng hơn những hoạt động xây dựng, kiểm tra, xử lý quyết định hành chính đã giúp

cho việc xác định chất lượng của quyết định hành chính ngày càng trở thành một vấn đề đáng được quan tâm. Chính sự quan tâm đó và thực tế chất lượng quyết định hành chính được phản ánh qua kết quả các đợt kiểm tra, rà soát cho thấy không thể không tiếp tục hoàn thiện pháp luật làm cơ sở pháp lý cho các hoạt động thực tiễn trong quá trình xây dựng, kiểm tra, xử lý quyết định, không ngừng nâng cao chất lượng quyết định hành chính để quyết định hành chính thực sự là phương tiện không thể thiếu để nhà nước quản lý xã hội.